TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2025/HNGĐ-ST
Ngày 24 – 9 – 2025
Về việc xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thùy Nhiêu.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trương Ánh Hoa

2. Ông Trịnh Anh Minh

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Đình Chưởng, là Thư ký Toà án nhân dân khu vực 1 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 24 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 1 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 335/2025/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2025 về việc xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Huỳnh Ngọc Tr. Sinh năm: 2004. Số CCCD: 096304001019, cấp ngày 25/4/2021. Địa chỉ cư trú: Số 36, đường L, khóm 1, phường D, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (nay là phường T, tỉnh Cà Mau). Có mặt.

Bị đơn: Anh Đỗ Chung Ng. Sinh năm: 2000. Số CCCD: 096200009366, cấp ngày 22/01/2024. Địa chỉ cư trú: Số 36, đường L, khóm 1, phường D, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (nay là phường T, tỉnh Cà Mau). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án được bổ sung tại phiên tòa, chị Huỳnh Ngọc Tr trình bày:

- Về hôn nhân: Chị và anh Đỗ Chung Ng kết hôn năm 2024 có đăng ký kết hôn tại UBND phường 7, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau theo Giấy chứng nhận kết hôn số 36/2024. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng gần đây phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, gia đình đã hàn gắn nhưng không được. Ng nhân là do anh Ng thường xuyên nhậu nhẹt, chị đã khuyên ngăn nhưng anh không thay đổi. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Ng.
- Về con chung: Không có.
- Về tài sản chung: Không có.
- Về nợ chung: Không có.

Đối với bị đơn anh Đỗ Chung Ng, Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và triệu tập anh Ng đến Tòa án để tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao

nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, các phiên tòa xét xử nhưng anh Ng vắng mặt không có lý do và không gửi văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Ng đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Đỗ Chung Ng đến để tham gia các phiên xét xử nhưng anh vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Ng theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Tr và anh Ng xác lập quan hệ vợ chồng trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 7, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 36/2024 ngày 06/6/2024) nên là hôn nhân hợp pháp. Chị Tr yêu cầu được ly hôn nên quan hệ pháp luật mà các bên tranh chấp được xác định là tranh chấp ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Quá trình chung sống, chị Tr xác định giữa vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cự cãi, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Ng nhân là do anh Ng thường xuyên nhậu nhẹt, chị Tr đã khuyên ngăn nhiều lần nhưng anh Ng không thay đổi. Hiện chị Tr xác định không còn tình cảm, không thể tiếp tục chung sống với anh Ng được nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Ng. Để tạo điều kiện cho chị Tr và anh Ng hòa giải, hàn gắn tình cảm vợ chồng nên Tòa án triệu tập các đương sự đến Tòa án để tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng anh Ng vắng mặt không rõ lý do, không gửi văn bản ý kiến đối với yêu cầu ly hôn của chị Tr, không đến tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án, việc này cho thấy anh Ng cũng không có tha thiết, mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng. Quá trình giải quyết và tại phiên tòa, chị Tr kiên quyết xin ly hôn với anh Ng. Xét thấy, hôn nhân của chị Tr và anh Ng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được và không thể hàn gắn nên căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Tr về việc xin ly hôn với anh Ng.

[4] Về con chung: Chị Tr khai không có.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Tr xác định không có. Anh Ng không tham gia các phiên họp hòa giải và phiên tòa xét xử, không gửi văn bản thể hiện ý kiến của mình và gửi các tài liệu kèm theo chứng minh về vấn đề này nên chấp nhận ý kiến của chị Tr.

[6] Về án phí: Chị Tr phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, 35, 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình. Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Huỳnh Ngọc Tr xin ly hôn với anh Đỗ Chung Ng.

2/ Về con chung: Không có.

3/ Về tài sản chung: Không ai yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

4/ Về nợ chung: Không ai yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

5/ Về án phí: Chị Huỳnh Ngọc Tr phải chịu số tiền 300.000 đồng, ngày 10/6/2025, chị Tr nộp tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0008536 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 – Cà Mau) được đối trừ, chuyển thu ngân sách nhà nước.

Chị Tr có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Ng có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 1 - Cà Mau;
- Phòng THADS khu vực 1 - Cà Mau;
- UBND phường Hòa Thành, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thùy Nhiêu